

KHỦNG HOẢNG KINH TẾ TÀI CHÍNH ĐÔNG NAM Á NĂM 1997 NHỮNG DẤU HIỆU “ĐẠO ĐẦU” CỦA CUỘC KHỦNG HOẢNG TOÀN CẦU?

DANH ĐỨC

Hiếm có năm nào mà thế giới lại “bình yên”, không gặp phải nạn cạn qua như năm 97 vừa qua. Ngoại trừ một số vụ chính biến đó đây ở châu Phi và châu Á với mẫu số chung là chẳng bị “trừng phạt” gì lắm bởi các tổ chức quốc tế hay các chính phủ, hoặc một ít cân não ở vịnh Ba Tư, đã không xảy ra một cuộc xung đột vũ trang liên quốc gia nào hay một vụ diệt chủng cỡ hàng trăm ngàn người như các năm trước. Có thể nói, năm 97 là năm mà thần Vulcain - thần chiến tranh - đi nghỉ phép. Thế nhưng, hiếm có năm nào lại làm cho lòng người lo âu, hốt hoảng, thất vọng, bi quan như năm 97 vừa qua. Hai biến cố lớn, thấy đều xuất phát từ Đông Nam Á, nạn cháy rừng và cuộc khủng hoảng tài chính, đã biến năm 97 thành một năm kinh hoàng cho nhân loại, nếu không nói chung thì cũng là một “nhân loại - kinh tế”, *homo economicus*. Thêm vào đó là một sự cố thiên nhiên, hiện tượng khí hậu “El Nino” làm đảo ngược các hạn thử biểu hay nhiệt kế và mùa màng. Hai nhân tai cộng một thiên tai chỉ trong vòng nửa sau của năm 97, quả là một “tam tai” quá sức chịu đựng của nhiều người, nhiều tầng lớp xã hội, nhiều nước, nhiều chính phủ, nhiều định chế quốc tế. Tất cả khiến các dự báo cho năm 98 khá bi quan.

1. Phải chăng đây mới chỉ là một khởi đầu cho một cuộc khủng hoảng toàn cầu kiểu cuộc khủng hoảng năm 1929 mà khúc dạo đầu đã bắt đầu từ 10 năm trước đó với cuộc khủng hoảng thừa sản lượng lúa mì, thừa bông vải do sự xuất hiện của sợi nhân tạo - hai mặt hàng chủ yếu của Âu Mỹ lúc đó - dẫn đến nạn thiếu tiền mặt nơi người dân Mỹ, đặc biệt nông dân, để sau đó rơi vào cuộc khủng hoảng tín dụng năm 1925 trước khi

lôi kéo cả triệu người Mỹ lao vào đầu cơ cổ phiếu và rồi kết thúc bằng sự sụp đổ thị trường chứng khoán Wall Street? Cũng thế, liệu cuộc khủng hoảng thừa sản lượng hàng công nghiệp khiến nhiều nước không tìm được thị trường do chất lượng kém (trường hợp các nước kém phát triển) hoặc do giá thành cao vì không cạnh tranh nổi về mặt lương nhân công (trường hợp các nước quá phát triển như Mỹ, EU...) trong một bối cảnh toàn cầu hóa thị trường (các hàng rào thuế quan đang được dẹp bỏ dần dần...) kèm theo cuộc khủng hoảng tài chính dây chuyền đang lấp ló trước ngưỡng cửa nước Mỹ - thành trì “tối thượng” còn lại của nền kinh tế thế giới - sau khi đã và đang đe dọa lật đổ thị trường tài chính Nhật Bản, sẽ là tiền đề của

“Tôi thật sợ hãi khi được hay biết về tình trạng tài chính của đất nước”

một cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu kiểu cuộc khủng hoảng 1929 trước khi dẫn đến một cuộc chiến tranh thế giới để tất cả “xóa bài làm lại” theo một trật tự mới do kẻ chiến thắng ấn định như cuộc thế chiến 1939 - 1945? Một dấu hiệu không bình thường: giá vàng nay đã xuống đến

tận ngưỡng 280 USD/oz, giảm cả trăm USD/oz trong 1 năm, đầu tiên do một số nước tung tiền đem vàng dự trữ ra bán khiến giá vàng giảm dần khiến một số nước khác “rình rình” bán theo, kéo càng bán sau càng lỗ. Phải chăng cơn sốt “bán tổng bán tháo” vàng phản ánh một tâm lý không tin tưởng vào giá trị trú ẩn của kim loại quý từng bảo chứng cho nhiều tiền tệ này. Trong điều kiện đó, khi mà các trữ lượng vàng đang được nhiều chính phủ rình rập bán đi, tất nhiên ngoại tệ dự trữ “lên giá” là phải. Vấn đề ở đây là: trữ tệ chung cho nhiều nước lại là đồng USD, và song một khi các nước này đã không còn đủ trữ tệ (bằng USD) để thanh toán nợ nước ngoài, điều gì sẽ xảy ra, nếu như không phải là một *Apocalypse Now* toàn cầu, một “ngày tận thế”?

2. “Ngày tận thế” đó, dường như Tổng thống tân cử Kim Dae Jung của Hàn Quốc đã thoáng nhìn thấy rồi cho dù ông chưa đặt chân vào tòa “Lục dinh” (dinh tổng thống màu xanh ở Seoul). Hôm thứ ba 23.12, trong bài diễn văn đầu tiên của ông với dân chúng Hàn Quốc, ông đã tuyên bố: “Tôi thật sợ hãi khi được hay biết về tình trạng tài chính của đất nước”. Làm sao không sợ hãi khi được hay biết về tình trạng tài chính của đất nước, chính phủ Kim Young Sam đã chỉ nói ra có

nửa sự thật là “Hàn Quốc nợ 100 tỷ USD”, và nay ông Kim Dae Jung được Bộ trưởng tài chính Lim Chang Yuel “thành thật báo cáo” là nợ đến hơn 200 tỷ USD tính đến

cuối tháng 9? 100 tỷ USD công nợ bổ sung “từ trên trời rơi xuống” này đã không chỉ là cho ông Kim Dae Jung “sống sờ”, mà còn làm cho các nhà kinh kỷ hốt hoảng “buông” đồng won chỉ 1 giờ khi mở cửa, đồng won đã sụt giá gần 15% - “buông” cả các cổ phiếu - chỉ số Seoul Composite của thị trường chứng khoán Seoul cũng sụt theo 7,5%. Nếu nhớ lại rằng mới đầu tháng 9 năm nay 1 USD mới chỉ “ăn” 900 won, thì bây giờ phải đổi 2.000 won mới được 1 USD, coi như đồng won tuột dốc không phanh. Thật ra, không đợi ông Kim Dae Jung sống sờ, các nhà kinh doanh tài chính mới “buông” Hàn Quốc. Hôm thứ hai 22.12, hai công ty định mức tín dụng quốc tế hàng đầu đã ra thông cáo xem các trái phiếu của Hàn Quốc là “vô giá trị”. Vấn đề đặt ra cho chính phủ Hàn Quốc là làm sao thuyết phục được các ngân hàng nước ngoài cho chiết lại số nợ phải trả trước mắt, nếu như không muốn tự tuyên bố “phá sản” không trả nợ được. Trước mắt, là “Cần ráng chịu nhục” chấp hành các khuyến cáo của IMF, trong đó có việc giảm tăng trưởng xuống còn 2,5% và giảm biên chế dẫn đến tỷ lệ thất nghiệp dự tính là 6%, tức hoàn toàn “đói xúng” với tình hình năm trước; tăng trưởng 6%, tỷ lệ thất nghiệp 2,5%. Thật ra, ngay từ cuối năm ngoái, giới chủ nhân Hàn Quốc đã nhìn thấy trước những nguy cơ sẽ đổ ập xuống các chaebols của họ rồi và họ đã chuẩn bị sẵn biện pháp giảm biên chế bằng một đạo luật lao động mới cho phép sa thải công nhân hàng loạt. Song làn sóng biểu tình kéo dài từ trước

lễ giáng sinh đến tận trước tết âm lịch đã khiến phải rút lại đạo luật này. Giờ đây, trong những điều kiện của IMF, triển vọng sa thải hàng loạt đang là ngay trước mắt. AFP ngày 23.12 đưa tin "Ngân hàng Seoul Bank loan báo sẽ cắt giảm thêm 1.100 chỗ làm đồng thời giảm lương cán bộ nhân viên từ 10% đến 30%. Seoul Bank mới đây đã cắt giảm 750 chỗ làm trong năm nay". Seoul Bank mới chỉ là một ngân hàng chưa bị buộc đóng cửa mà số chỗ làm cắt giảm đã là chừng đó rồi.

3. Trên đây là chuyện Hàn Quốc, chuyện "mới nhất" sau các "truyện dài" Thái Lan, Philippines, Indonesia, đã từng thuật lại trên mục này. Trong bối cảnh khủng hoảng Đông Á, các nước liên hệ đã đối phó như thế nào? Đầu tiên là tung trữ tệ ra cứu đồng tiền của mình, song càng tung tiền ra mua vào nội tệ, càng tạo ra tâm lý khủng hoảng mua vào ngoại tệ nơi thị trường. Mặt khác, các tập đoàn tài chính quốc tế cũng nhân đó càng ra sức lũng đoạn chơi canh bạc "làm giá". Ai có gọi là "đầu cơ vô đạo đức" cũng mặc! Hai năm liên tiếp các giải Nobel kinh tế đều đã chẳng "luận" về các derivatives trên các thị trường tài chính hay sao? Đến khi các nước "khó chủ" cạn "hầu bao", thì tung khẩn cầu hàng, gọi "bác sĩ" IMF cấp cứu. Cứ theo cái *schéma* đơn giản này, kẻ có lỗi chính là những kẻ đầu cơ "vô đạo đức". Song, sự đời lại không đơn giản như thế: nợ nước ngoài ngập đầu, nước nào cũng vào khoảng 150% GDP, và nay gần đáo hạn. Như mọi năm sẽ chẳng có gì để "ồn ào" song năm nay lại khác; mọi năm viên tượng tăng trưởng còn cao, viên tượng hái ra tiền trong những ngành nặng chất đầu cơ như địa ốc, khu công nghiệp, khu du lịch, khách sạn, dịch vụ... còn thu hút nước ngoài đầu tư, song từ vài năm qua tình hình nhà xây bán không được, khách sạn vắng khách trọ... đã khiến cho các chủ nhân

phải phá sản, bó gối mặc cho các ngân hàng tích biên, của tích biên được cũng chẳng phát mãi được vì chẳng ai có tiền mua hoặc buồn mua, song nhiều khi chẳng cầm cố gì cũng được ngân hàng cho vay, nên "nợ khó đòi" (*bad loans*) là phải, và ở trong ngữ cảnh Đông Á này, "*bad loans*" còn đồng nghĩa với cho vay tín dụng mờ ám. Thành ra, lý do khiến cho các nước sớm khánh tận lại là những sai lầm trong hoạch định đầu tư và trong cấp tín dụng. Một mẫu số chung là các nước đều không "công khai" nổi số nợ nước ngoài của mình. Ngay cả Hàn Quốc, đến ngày 22.12.97, tức sau khi đã bầu xong một tổng thống mới, chính phủ mới nhận chịu thật rằng số nợ nước ngoài không phải là như đã nêu trên. Khi các ngân hàng hoạt động trên cơ sở "không rõ ràng", chính sự "không rõ ràng" đó đã "giết" họ.

4. Sau khi từng nước "gặp khủng hoảng", ASEAN bèn mở hội nghị thượng đỉnh bán chính thức ASEAN + Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc vào trung tuần tháng 12. Đây là một cố gắng tập hợp những nước nếu chưa cùng hội thì cũng đã ít nhiều "cùng thuyền" khủng hoảng, Jean - Claude Pomonti của *Le Monde* (16.12.97) đã ghi nhận một số nhận xét sau về hội nghị này:

- "Không thể nói đến "Tầm nhìn 2020" mà không nói với dân chúng rằng cần phải làm gì để chặn đứng cuộc khủng hoảng hiện tại".

- Các biện pháp của IMF là quá cứng rắn cũng như chưa hẳn là đã giúp cải thiện tình hình song không ai có thể nói là không cần đến IMF.

- Ý định của Đông Nam Á khi mời các cường quốc Đông Á tham dự là để cho các cường quốc này lãnh nhận thêm trách nhiệm đối với khu vực,

song Nhật Bản đã tỏ rõ rằng mọi sự giúp đỡ của Nhật Bản - một sự bảo lãnh thương mại vào khoảng 18 tỷ USD - chỉ nằm trong khuôn khổ các biện pháp khắc khổ của IMF.

- ASEAN rõ ràng đã gửi tín hiệu cứu cấp đến Mỹ và EU...

Yang Razali Kassim của *The Business Times* (16.12.1997) còn đưa ra một ghi nhận khác về hội nghị này, cho thấy bầu không khí bối rối bao trùm hội nghị này:

"Các nhà lãnh đạo 9 quốc gia Đông Nam Á và 3 nước Đông Bắc Á đã thăm dò khả năng sử dụng một đồng tiền khác thay thế đồng USD, hoặc đồng yen hoặc đồng euro. Một công trình nghiên cứu sẽ được thực hiện để xem xét chọn lựa đồng tiền nào cũng như những hậu quả tất yếu kèm theo. Các nhà lãnh đạo Đông Á sẽ còn gặp nhau một lần nữa để thảo luận về đồng tiền thay thế này trước khi phổ hội nghị Á - Âu lần thứ nhì sẽ khai diễn vào tháng 4 tới tại London".

Thành ra, lý do khiến cho các nước sớm khánh tận lại là những sai lầm trong hoạch định đầu tư và trong cấp tín dụng. Một mẫu số chung là các nước đều không "công khai" nổi số nợ nước ngoài của mình.

Rõ ràng là các nước Đông Nam Á đã quá "ngán ngấm" đồng USD do những "cay đắng" trị giá hàng trăm tỷ USD trong những cố gắng bảo vệ các đồng tiền các nước, nên nay nghĩ đến một đồng tiền trao đổi khác thay vì đồng USD. Song, cũng có thể hiểu đây là một "đòn dư" để cố lôi kéo Mỹ ra tay can thiệp, điều mà Mỹ cho đến nay vẫn nhất định dùng, theo kiểu "nếu anh không chu cấp tôi, tôi sẽ "đi" với người khác", và là một nhún nhường gửi đến EU mà cho đến nay thật ra không mặn mà lắm với Đông Nam Á. Thế nhưng, EU vẫn đang loay hoay với 3 vấn đề, - nước nào đủ tiêu chuẩn (tỷ lệ tăng trưởng, tỷ lệ lạm

phát...) để tham gia đồng tiền "euro" - mở rộng EU - công ăn việc làm và những chuẩn mực lao động chung - nên sẽ đáp trả gì được cho châu Á? Điều này phải đợi đến tháng 4.98 qua hội nghị Á - Âu London mới có câu trả lời.

5. Đó là chuyện năm 1997, còn chuyện tương lai. Trước mắt, *Libération* 13 & 14.12.97 dự báo như sau về tình hình năm 1998.

"Các chuyên gia tính ra rằng tăng trưởng sẽ giảm tại châu Á, và hậu quả là cũng sẽ giảm tại phần còn lại của thế giới. Ngay lúc này, Mỹ và châu Âu đã cảm thấy mối cầu từ châu Á đã giảm đối với hàng hóa nhập khẩu từ Mỹ và châu Âu. Cuộc khủng hoảng đang đe dọa Nhật Bản do lẽ 40% xuất khẩu của Nhật là nhắm vào khu vực này của châu Á cũng như do việc Hàn Quốc là nước quan hệ thương mại hàng đầu của Nhật. Cho đến nay, Nhật Bản vẫn thận trọng xuất khẩu trong quan hệ mậu dịch với Hàn Quốc, song nay với tỷ giá đồng won trượt dài như thế

hàng xuất khẩu của Hàn Quốc sẽ cạnh tranh hơn nhiều. Các ngân hàng Nhật Bản sẽ có thể là những nạn nhân đầu tiên do số ngân khoản 33 tỷ USD kẹt cứng tại Hàn Quốc. Và nếu nền kinh tế đứng thứ nhì thế giới này "ho", tất nhiên Mỹ cũng sẽ bị "cảm cúm" và châu Âu "cảm lạnh". Một số chuyên gia còn đưa ra kịch bản tình huống xấu nhất: Nhật Bản, vốn nắm giữ nhiều nhất các trái phiếu kho bạc Mỹ sẽ quyết định rút vốn từ Mỹ để bảo vệ thị trường chứng khoán Tokyo và lúc đó con bài domino cuối cùng bị lật đổ sẽ là Mỹ. Một số chuyên gia khác bắt đầu mừng tượng đến một làn sóng chấn động lan truyền ngay chính trên các nền

“đã xuất hiện sự không lành mạnh trong vay nợ ở nhiều khu vực đầu tư trực tiếp, vay ngân hàng trong nước, vay thương mại và vay trả chậm nước ngoài. Phải thừa nhận rằng chúng ta cũng đã có những mầm mống của sự đầu tư không hiệu quả. Phải tránh xa việc vay nợ tràn lan, không hiệu quả”

kinh tế. Do các đồng tiền châu Á tuột giá cũng như do giảm cầu tại khu vực này, sẽ dẫn đến giảm giá cả toàn thể. Đây chính là kịch bản vòng xoắn ốc thiếu phát”.

Một chuyên gia khác, Marc Faber, cũng đã dự báo như sau trên *Libération* nói trên:

“Cuộc khủng hoảng toàn cầu về lâu về dài là không tránh khỏi. Lẽ ra, khi Mexico gặp khủng hoảng vào năm 95, người ta đã nên để mặc cho Mexico khánh tận, và như thế đã có thể ngăn chặn được sự bùng nổ phát triển chênh hướng của châu Á và các nhà đầu tư đã không lao vào những phi vụ đầu tư đầu cơ như thế, qua đó cuộc khủng hoảng ở châu Á sẽ đến sớm hơn song không ở trong qui mô bất trị như bây giờ. Nay IMF và WB chỉ có thể trì hoãn được đôi chút các hậu quả mà thôi. Vì lẽ nếu tìm cách giải quyết bài toán tin dụng bằng chính biện pháp rót tín dụng, tức là tìm cách ngăn chặn cuộc khủng hoảng bằng chính những yếu tố gây ra cuộc khủng hoảng đó. Án số lớn nhất chính là Trung Quốc, nếu Trung Quốc gặp khủng hoảng trong năm 98 tới, sẽ là cả một thảm họa”.

Đến ngày 24.12.1997, Hàn Quốc đã nhận được một “món quà Noel” quý báu: IMF và G7 cùng loan báo sẽ tăng tốc độ tháo khoán cho Hàn Quốc thay

vì lần hồi tháo khoán số ngân khoản 60 tỷ USD tùy theo tốc độ cải tổ của Hàn Quốc: 10 tỷ USD sẽ được tháo khoán ngay vào đầu tháng 1. Cho đến trước ngày 24.12, mới chỉ có 14 tỷ USD được tháo khoán. Với việc G7 lần đầu tiên bày tỏ một động tác “cấp cứu” kể từ khi cuộc khủng hoảng bùng nổ đầu tiên tại Thái Lan, có thể nghĩ rằng Mỹ và châu Âu đã gián tiếp nhập cuộc và đã bắt đầu phản ứng nhằm ngăn chặn kịch bản “ngày tận thế” nêu trên. Song, phản ứng đến đâu và lực phản ứng là bao nhiêu, sẽ là điều cần *wait and see* trong năm 98 này.

Nói đến đây, tất phải nói đến một số luận cứ mà một số báo chí Việt ngữ khi trích dịch báo nước ngoài đã dùng để đề cập đến IMF, theo đó nay IMF là kẻ “thực dân kinh tế” đối với một số nước khi áp đặt một số biện pháp như giảm tăng trưởng, giảm biên chế, đóng cửa một số cơ sở kinh tế, tài chính thua lỗ...nếu muốn được IMF cứu giúp. Thật ra, những luận cứ mà một số báo nước ngoài này đưa ra và được một vài báo Việt ngữ “sao chép” lại - không trả bản quyền - chỉ phản ánh một phần dư luận tại các nước đó, chủ yếu đến từ những người nay phải thất nghiệp từ gia nếp sống nhưng lại viên chức “thành đạt” trong các cơ sở nay thua lỗ, một tâm trạng của những: “IMF = I am fired” (IMF = tôi bị đuổi việc). Có báo “bê” nguyên xi một bài báo Thái thuật lại một số cựu viên chức ngân hàng, địa ốc...Thái nay phải đi bán bánh mì kẹp...để “đá” IMF một cách hăng say như chính những “I am fired” người Thái này. Hợp lý hóa cơ cấu kinh tế, tái cơ cấu bộ máy kinh tế trên cơ sở hiệu năng, là một bài thuốc mà IMF đưa ra cho tất cả những nước nhờ cậy đến IMF. Bài thuốc đó đáng vì những hậu quả như giảm biên chế lao động, đóng cửa các cơ sở thua lỗ. Vấn đề đơn giản là IMF, cũng như mọi chủ nợ khác, không thể cho vay mà không đòi hỏi tính hiệu quả

kinh tế của đồng vốn cho vay. Song, nếu muốn vực dậy một nền kinh tế hay tái cơ cấu một nền kinh tế mà không chấp nhận những “chặt tay chặt chân” thua lỗ thì chẳng thể nào ra khỏi cơn bạo bệnh hoại thư. Vấn đề là một nhà nước tự tin và tin dân tất sẽ biết thành thật giải thích với dân chúng rằng đất nước đang bị “hoại thư” kinh tế, chính những tế bào tưởng chừng như là sống đó lại đang là những tế bào chết đang gặm nhấm cơ thể, cần phải cắt bỏ từng đoạn chi thối rữa đó. Tại sao trong y khoa, một chỉ định phẫu thuật như thế lại được hoan nghênh để cứu sống một con người, trong khi trong kinh tế một “chỉ định phẫu thuật như thế” lại không được hoan nghênh để cứu mạng cả một dân tộc? Tất nhiên, một dân có những dẫn đo giải quyết các hậu quả của cuộc “phẫu thuật” đó vì đâu sao ở đây không phải liên quan đến số phận của một số người. Song nhất định không thể vì một số người mà để cho cả dân tộc “chết chìm” theo.

Một sự thành thật khác cần thiết cho mọi chính phủ là hãy thành thật nói với dân chúng rằng nợ nước ngoài đã là nhiều rồi, và tài trợ của đây của kia cũng chỉ là nợ, lãi suất là mấy phần...để những ai muốn hỉ hửng vay nợ nước ngoài kinh doanh phải luôn tỉnh thức đừng “vung tay quá trán”...Trong cái nhìn đó, những tuyên bố của Bộ trưởng tài chính Nguyễn Sinh Hùng trên *Tuổi trẻ* 23.12.1997: “đã xuất hiện sự không lành mạnh trong vay nợ ở nhiều khu vực đầu tư trực tiếp, vay ngân hàng trong nước, vay thương mại và vay trả chậm nước ngoài. Phải thừa nhận rằng chúng ta cũng đã có những mầm mống của sự đầu tư không hiệu quả. Phải tránh xa việc vay nợ tràn lan, không hiệu quả”...là những lời cảnh báo cần thiết và thẳng thắn song cần phải được các cấp tự nhắc nhở ngày ngày như một tâm niệm để tránh tình trạng

bad loans như đã xảy ra tại các nước trong khu vực. Những bad loans không chỉ là “nợ khó đòi” do xảy tay lỡ vận. “Vận” đây không chỉ là *conjunctures économiques*, mà còn do những “phi vụ mờ ám” kiểu Epco, Tamexco, Minh Phụng...trong đó nổi bật vai trò của một số cán bộ cao cấp ngân hàng. Thật vậy, tuy chưa ở qui mô ngang bằng, nhưng cũng đã có một số hiện tượng tương tự với những triệu chứng lâm sàng mà ngôn ngữ y khoa gọi là triệu chứng “tiền đạo” dẫn đến khủng hoảng ở các nước lân cận. Tỉ như “đầu tư không hiệu quả trong một số lĩnh vực như ô tô, xe máy, văn phòng cho thuê, khách sạn của tư nhân và nay là của quốc doanh và một số đơn vị có vốn nước ngoài...”, như theo nhận xét của Bộ trưởng Nguyễn Sinh Hùng (nguồn nêu trên). Trong bối cảnh mà niềm tin vào các chính phủ là điều kiện tiên quyết cho sự sống còn của các nền kinh tế, những tuyên bố thành thật như của Bộ trưởng Nguyễn Sinh Hùng là cần thiết và hữu ích.

Gần 50 năm trước, bộ trưởng tài chính Pháp Antoine Pinay, trong những hoàn cảnh khủng hoảng không kém, cũng đã thẳng thắn nói thẳng nói thật với dân chúng Pháp, và đã được đáp ứng trong chính sách thắt lưng buộc bụng. Vì lẽ một khi nói bằng sự thật, dân chúng sẽ tin rằng trong ánh sáng của sự thật sẽ không có chỗ cho các “phi vụ” mờ ám. Chính trong cái nhìn đó, càng tin rằng những phát biểu của Bộ trưởng Nguyễn Sinh Hùng như “phải kiên quyết sắp xếp các doanh nghiệp nhà nước. Những doanh nghiệp nhà nước không có hướng phát triển thì không giữ nữa”...(cũng trong số báo trên) là những lời nói thẳng kiểu “Antoine Pinay” song thu phục niềm tin. Và nhất là cần nói thẳng với nhau rằng tài trợ gì gì chẳng nữa cũng là nợ. Cảnh thiên hạ nay được IMF tài trợ cũng chỉ là cho vay thêm nợ mới để trả nợ cũ chứ chẳng ai cho không■